

Số: 240 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 01 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý
và giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được chuẩn hóa
tại thành phố Hồ Chí Minh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Thực hiện Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 31447/TTr-SLĐTBXH ngày 20 tháng 12 năm 2016 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 10648/TTr-STP ngày 23 tháng 12 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 68 thủ tục hành chính trong lĩnh vực chính sách công, lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, lĩnh vực lao động nước ngoài và lĩnh vực an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được chuẩn hóa tại thành phố Hồ Chí Minh.

Danh mục và nội dung chi tiết của thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực chính sách công, lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, lĩnh vực lao động nước ngoài và lĩnh vực an toàn lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố công bố trước đây.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- UBMTTQVN TP;
- Sở Tư pháp;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- VPUB: PVP/VX;
- Phòng VX;
- TT Công báo, TT Tin học;
- Lưu: VT (P.VX-T) T. 145.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Phong



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC
QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 290 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Chính sách có công
1	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động
2	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác
3	Thủ tục đính chính thông tin trên bia mộ liệt sĩ
4	Thủ tục hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong trường hợp bị tạm đình chỉ chế độ ưu đãi do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù
5	Thủ tục hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong trường hợp bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú
6	Thủ tục hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong trường hợp đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ
7	Thủ tục giám định vết thương còn sót
8	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh
9	Thủ tục sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công
10	Thủ tục giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát và điều chỉnh chế độ
11	Thủ tục di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng
12	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh và người hưởng chính sách như thương binh (trường hợp người bị thương thuộc cơ quan cấp tỉnh quản lý)
13	Thủ tục giải quyết chế độ đối với người hưởng chính sách như thương

	binh (trường hợp người bị thương thuộc cơ quan trung ương quản lý)
II	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp
1	Thủ tục thành lập, cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp
2	Thủ tục thành lập, cho phép phân hiệu của trường trung cấp
3	Thủ tục chia, tách, sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp
4	Thủ tục giải thể cơ sở giáo dục nghề nghiệp
5	Thủ tục chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp
6	Thủ tục đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp
7	Thủ tục đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp
8	<p>Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trong trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng quy mô tuyển sinh của từng ngành, nghề đào tạo vượt từ 10% trở lên so với quy mô tuyển sinh/năm được cấp trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. - Bổ sung ngành, nghề đào tạo (mở ngành, nghề đào tạo mới). - Bổ sung hoặc thay đổi trình độ đào tạo hoặc điều chỉnh quy mô tuyển sinh giữa các trình độ đào tạo và giữa các ngành, nghề trong cùng nhóm ngành, nghề. - Chia, tách, sáp nhập hoặc có sự thay đổi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có liên quan đến nội dung ghi trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
9	<p>Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trong trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyển trụ sở chính hoặc phân hiệu hoặc địa điểm đào tạo đến nơi khác, mà trụ sở chính hoặc phân hiệu hoặc địa điểm đào tạo là nơi trực tiếp tổ chức đào tạo. - Thành lập phân hiệu mới có tổ chức hoạt động đào tạo. - Mở thêm địa điểm đào tạo mới hoặc liên kết với các tổ chức, cá nhân để tổ chức hoạt động đào tạo ngoài trụ sở chính hoặc phân hiệu.
10	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trường hợp đổi tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
11	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trường hợp thôi tuyển sinh hoặc giảm quy mô tuyển sinh đối với các ngành, nghề đào tạo đã được cấp trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

12	Thủ tục bổ nhiệm giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc Thành phố
13	Thủ tục công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục
14	Thủ tục thành lập mới trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận
15	Thủ tục công nhận trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận
16	Thủ tục xác nhận mẫu phôi chứng chỉ sơ cấp, mẫu phôi bản sao chứng chỉ sơ cấp
III	Lĩnh vực Lao động nước ngoài
1	Thủ tục đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài
2	Thủ tục giải trình nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài của người sử dụng lao động
3	Thủ tục giải trình thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài của người sử dụng lao động
4	Thủ tục xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động
5	Thủ tục cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài
6	Thủ tục cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài đối với một số trường hợp đặc biệt
7	Thủ tục cấp lại giấy phép lao động
IV	Lĩnh vực An toàn lao động
1	Thủ tục hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp
2	Thủ tục hỗ trợ kinh phí khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động
3	Thủ tục hỗ trợ kinh phí chữa bệnh nghề nghiệp cho người lao động
4	Thủ tục hỗ trợ kinh phí phục hồi chức năng lao động cho người lao động
5	Thủ tục hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động
6	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân quận - huyện

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Chính sách có công
1	Thủ tục cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ
2	Thủ tục lập Sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình
3	Thủ tục giải quyết chế độ đối với người hưởng chính sách như thương binh (trường hợp người bị thương thuộc cơ quan cấp huyện hoặc cấp xã và các trường hợp đóng trên địa bàn)
4	Thủ tục di chuyển hài cốt liệt sĩ

C. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Chính sách có công
1	Thủ tục hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có công với cách mạng từ trần
2	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng khi người có công từ trần
3	Thủ tục giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến
4	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày (trường hợp đã hưởng trợ cấp một lần)
5	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày (trường hợp chưa hưởng trợ cấp một lần)
6	Thủ tục giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế
7	Thủ tục giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng
8	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ
9	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng
10	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ
11	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học

12	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học
13	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học trường hợp không có vợ (chồng), có vợ (chồng) nhưng không có con hoặc đã có con trước khi tham gia kháng chiến, sau khi trở về không sinh thêm con, nay đã hết tuổi lao động (nữ đủ 55 tuổi, nam đủ 60 tuổi)
14	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học trường hợp không có vợ (chồng), có vợ (chồng) nhưng không có con hoặc đã có con trước khi tham gia kháng chiến, sau khi trở về không sinh thêm con, còn trong tuổi lao động (nữ dưới 55 tuổi, nam dưới 60 tuổi).
15	Thủ tục ủy quyền hưởng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi
16	Thủ tục xác nhận vào đơn đề nghị di chuyển hài cốt liệt sĩ; đơn đề nghị thăm viếng mộ liệt sĩ
17	Thủ tục giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
18	Thủ tục thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ
19	Thủ tục trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến
20	Thủ tục trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến
21	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết
22	Thủ tục bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ